

Phần 17

Sáng sớm hôm sau, David và Paul dậy từ mờ sáng để lái xe ra bờ biển bắt tàu cá. Norah nằm im trong bóng tối trong khi hai cha con sửa soạn, tấm ga cotton sạch sẽ mềm mại áp vào da nàng, nàng lắng nghe hai người vụng về va đụng trong phòng khách, cố không gây tiếng ồn. Nhưng có tiếng bước chân, rồi tiếng động cơ xe gầm lên và nhạt dần cho tới khi im ắng hẳn, chỉ còn tiếng sóng vỗ. Nàng vẫn nằm nguyên, uể oải, cho đến khi một dải sáng bừng lên tại ranh giới giữa trời và biển. Nàng tắm rửa, mặc quần áo rồi tự pha cho mình một tách cà phê. Nàng ăn nửa quả bưởi, rửa bát đĩa và xếp gọn ghế, rồi ra khỏi nhà. Nàng mặc quần soóc và áo sơ mi màu ngọc lam in hình những chú hồng hạc. Đôi giày thể thao trắng bị buộc lại với nhau, lúc lắc trên tay. Nàng vừa gội đầu nhưng gió biển đã hong khô tóc, thổi tung từng lọn vờn quanh mặt nàng.

Căn nhà gỗ của Howard, cách đó chừng một dặm, gần như giống hệt căn nhà nàng đang ở. Anh ta đang ngồi trên hiên nhà, cúi xuống một chiếc hộp gỗ tối màu đã hoàn chỉnh. Anh ta mặc quần soóc trắng và sơ mi ca rô màu cam. Bàn chân, cũng như nàng, đang để trần. Anh ta đứng lên khi nàng tiến lại gần.

“Cô uống cà phê không?” anh ta gọi. “Tôi đang ngắm cô đi dọc bờ biển.”

“Không, cảm ơn anh,” nàng đáp.

“Cô chắc chứ? Cà phê Ireland đấy nhé. Hơi sốc một chút đấy, nếu cô hiểu ý tôi.”

“Thôi để lát nữa.” Nàng trèo lên bậc thang và đưa tay sờ chiếc hộp gỗ gu bóng loáng. “Đây là cái hộp tối phải không?”

“Phải,” anh ta đáp. “Cô lại đây. Nhìn thử xem.”

Nàng ngồi xuống ghế, vẫn còn hơi ấm của da thịt anh ta, và nhìn qua khe hở. Thế giới bên ngoài hiện ra, bờ biển trải dài với những mô đá, một cánh buồm trôi lững lờ nơi đường chân trời. Gió vút cao trên những rặng phi lao chớp nhọn hoắt, mọi vật đều bé tí và được phản ánh bằng những chi tiết sắc cạnh, được đóng khung và thu gọn lại, động chứ không tĩnh. Norah nhìn lên, chớp chớp mắt, và nhận thấy khung cảnh đã biến đổi: những bông hoa, in bóng rõ nét lên nền cát, chiếc ghế với những đường sọc rực rỡ, và đôi tình nhân dạo bộ dọc mép nước. Sóng động, đẹp sững sờ, hơn cả mức nàng có thể tưởng tượng được.

“Ồ,” nàng kêu lên, rồi lại nhìn vào chiếc hộp. “Tuyệt thật. Mọi vật đều chi tiết, sống động quá. Thậm chí tôi còn nhìn thấy cả gió lượn qua những rặng cây nữa.”

Howard cười. “Kỳ diệu quá phải không? Tôi biết cô sẽ thích mà.” Nàng nghĩ đến Paul khi mới chào đời, miệng há hốc thành một hình chữ O hoàn hảo mỗi khi nằm trong cũi nhìn chăm chú vào thứ gì đó lạ lẫm. Nàng lại cúi đầu xuống để nhìn thế giới chứa trong chiếc hộp, rồi nhìn lên xem nó biến đổi ra sao. Nổi bật lên giữa cái nền tối bao quanh, ánh sáng bỗng lung linh hơn, sinh động hơn. “Đẹp quá,” nàng thì thầm. “Đẹp không tả nổi.”

“Tôi biết,” Howard nói. “Nào. Cô ra đằng xa đi. Để tôi vẽ cô.” Nàng nhồm dậy và đi ra chỗ dải cát nóng, nơi có nhiều ánh sáng. Nàng quay lưng lại đứng trước Howard, anh ta đang cúi xuống lỗ ống kính, nàng nhìn thấy tay anh ta đưa đi đưa lại trên giá vẽ. Tóc nàng rục lên - mặt trời như bàn tay nhấn nhủ nóng bỏng - nàng nhớ lại những lúc phải tạo dáng ngày hôm trước, và hôm trước nữa. Nàng đã đứng như thế bao nhiêu lần rồi nhỉ, là chủ thể và cũng là đối tượng, tạo dáng để khơi gợi hay lưu giữ một điều gì đó không thực sự tồn tại, trong khi những suy nghĩ thật lại bị kìm nén?

Giờ nàng lại đứng đây, một người đàn bà với hình ảnh của chính mình được thu nhỏ hoàn hảo, từng đường nét trên cơ thể nàng được ánh sáng phản chiếu lại trên một tấm gương. Làn gió biển, ẩm áp và ẩm ướt, luồn trong tóc anh ta, bàn tay Howard, với những ngón dài và móng cắt gọn gàng, lướt rất nhanh khi phác hình nàng, giữ lại hình ảnh nàng trên mặt giấy. Nàng nhớ cảm giác cát chảy dưới hông khi tạo dáng cho David chụp ảnh, và cách họ nói chuyện về nàng sau đó, David và Howard, không phải như một người phụ nữ bằng xương bằng thịt đang có mặt trong phòng mà chỉ như một hình ảnh, một dáng điệu. Nhớ đến đó, cơ thể nàng bất chợt trở nên yếu đuối, như thể nàng không phải là người phụ nữ độc lập, tài năng đã dẫn cả một đoàn người sang Trung Quốc rồi quay lại mà chỉ còn là một người có thể bị thổi bay ngay khi luồng gió tiếp theo tràn tới. Rồi nàng nhớ đến bàn tay Howard, ẩm sục lên trong túi nàng và trên da thịt nàng. Bàn tay ấy, bàn tay đang chuyển động, bàn tay đang vẽ nàng.

Nàng đưa tay xuống eo và túm lấy vạt áo. Chậm rãi, nhưng không chỉ e dè, nàng kéo áo qua đầu và thả rơi xuống cát. Trên hiên nhà, Howard ngừng vẽ, dù đầu vẫn không ngẩng lên. Nhưng thứ cơ nhỏ trên cánh tay và vai đã dừng chuyển động. Norah kéo khóa quần soóc. Chiếc quần tụt qua hông, và nàng nhắc chân bước ra ngoài. Đến đó vẫn chưa có gì khác lạ, vẫn bộ đồ bơi nàng mặc trong hàng chục lần làm mẫu trước đó. Nhưng lúc này nàng vòng tay ra sau lưng và cởi dây áo bơi. Nàng kéo chiếc quần bơi qua hông dọc xuống chân, rồi đá nó đi. Nàng đứng yên, cảm thấy nắng gió mơn man trên da thịt mình.

Howard chậm chạp ngẩng đầu lên khỏi chiếc hộp tối và ngồi nhìn trân trân.

Đột nhiên tất cả giống như một cơn ác mộng, nàng cảm thấy sợ hãi và hổ thẹn khi nhận ra, giữa cơn mơ, mình đang mua sắm và đi lại trong một công

viên đông đúc, nhưng lại không có lấy một mảnh vải che thân. Nàng liền cúi xuống nhặt quần áo.

“Không, đừng,” Howard thì thầm, nàng khựng lại, rồi đứng thẳng lên. “Em đẹp quá.” Anh ta nhồm dầy, thận trọng, chậm rãi, như thể nàng là một con chim có thể bị giật mình mà bay đi mất. Nhưng Norah đứng yên, hoàn toàn chú tâm vào cơ thể mình, cảm giác như thể nàng được tạo nên từ cát, cát gập lữa và chuẩn bị biến đổi, chảy ra, trở nên lấp lánh. Howard vượt qua mấy thước đường bờ biển. Dường như anh ta đi khá lâu, chân lội ngập trong cát ẩm. Khi cuối cùng cũng đến được chỗ nàng đứng, anh ta dừng lại không chạm vào người nàng, chỉ nhìn chằm chằm. Gió thổi tung tóc nàng, anh ta gạt một lọn tóc vương trên môi nàng, thật nhẹ nhàng, gài nó ra sau tai.

“Anh không bao giờ có thể lưu lại được,” anh ta nói, “hình ảnh em trong giây phút này. Anh không bao giờ có thể lưu lại được.”

Norah mỉm cười và xòe tay đặt lên ngực anh ta, cảm nhận lớp vải ca rô mỏng bằng cotton và da thịt ấm áp, cùng những lớp cơ, xương. Xương ức, nàng vẫn còn nhớ, từ những ngày tìm hiểu về xương để hiểu rõ David và công việc của anh hơn. Chuôi ức và thân xương ức, hình dạng như lưỡi gươm. Xương sườn thật và giả, những đường nối xương.

Anh ta dịu dàng khum tay quanh mặt nàng. Nàng thả hai tay xuống. Cùng nhau, không nói một lời, họ bước về phía căn nhà gỗ nhỏ. Nàng bỏ quần áo trên cát; cũng chẳng thèm quan tâm liệu có ai nhìn thấy chúng không. Những tấm ván trên nhà khẽ lún dưới chân nàng. Miếng vải phủ trên chiếc hộp tối bị lật lên, và nàng hài lòng khi thấy Howard đã phác ra bãi biển và đường chân trời, những mô đá và cây cối nằm rải rác; tất cả đều được sao chép hoàn hảo. Anh ta đã phác họa cả mái tóc nàng, một đám mây mềm mại, vô định hình, nhưng chỉ có thể. Nơi nàng đứng chỉ là một khoảng giấy trắng tinh. Quần áo nàng rơi xuống như lá rụng, và anh ta đã ngược lên để nhìn nàng đứng đó.

Trong phút chốc, chính nàng đã khiến thời gian ngưng lại.

Căn phòng có vẻ tù mù vì nàng đang quen với ánh sáng ngoài bờ biển, cả thế giới đóng khung trong ô cửa sổ giống hệt như trong ống ngắm của chiếc hộp tối, rục rờ và sống động quá khiến mắt nàng nhòe nước. Nàng ngồi xuống mép giường. *Nằm xuống đi*, anh ta bảo, đoạn kéo áo qua đầu. *Anh chỉ muốn ngắm em một lát thôi*. Nàng làm theo, Howard đứng đó, mắt lướt trên làn da nàng. *Ở lại đây với anh*, anh ta nói, rồi khiến Norah sững sờ khi quỳ xuống, ngả đầu lên bụng nàng. Nàng cảm nhận được sức nặng của anh ta mỗi khi nàng thở, và hơi thở của anh ta mơn man trên da nàng. Nàng đưa tay xuống, luồn những ngón tay trong lớp tóc mỏng của anh ta, và kéo anh ta lên môi hôn.

Sau rồi, nàng cảm thấy bàng hoàng, không phải vì nàng đã làm những việc ấy hay bất cứ hành động nào tiếp theo, mà vì nàng đã làm chuyện đó trên giường Howard ngay dưới ô cửa sổ không hề che chắn, đóng khung như một bức ảnh trong máy. David đã đi rồi, anh đang ở tí ngoài khơi với Paul để câu cá. Tuy vậy, vẫn có thể có người đi ngang qua và nhìn thấy hai người bọn họ.

Nhưng nàng không dừng lại, lúc ấy và cả sau đó nữa. Anh ta đến bên nàng như một cơn sốt, một sự ép buộc, một cánh cửa mở ra những khả năng cho riêng nàng, dẫn đến thứ mà nàng tin chính là tự do. Kỳ lạ thay, nàng nhận ra điều bí mật khiến nàng và David xa cách dường như trở nên dễ chịu hơn. Nàng trở lại với Howard hết lần này đến lần khác, ngay cả khi David bắt đầu thắc mắc về số lần nàng đi dạo hay quăng đường nàng đã đi. Thậm chí, lúc nán lại trên giường chờ Howard đi lấy đồ uống cho cả hai, nàng lục túi quần soóc anh ta vút trên sàn nhà và tìm thấy một tấm ảnh chụp cô vợ tươi cười cùng ba đứa con nhỏ của anh ta, bên trong là một bức thư viết: *Mẹ em đã khỏe, cả nhà rất nhớ và yêu anh, tuần sau gặp anh nhé.*

Chuyện xảy ra vào buổi chiều, nắng chiếu lấp lánh trên mặt nước lay động, hơi nóng lờ mờ bốc lên từ mặt cát. Chiếc quạt trần quay lạch xạch trong căn phòng mờ tối còn nàng cầm tấm ảnh, nhìn trân trân ra ngoài, hướng đến khung cảnh tường tượng dưới ánh sáng rực rỡ. Trong đời thực, tấm ảnh này sẽ đưa vào tim nàng một nhát nhanh gọn và sắc ngọt, nhưng ở đây nàng không cảm thấy gì cả. Norah nhét tấm ảnh vào chỗ cũ và thả chiếc quần soóc xuống sàn. Ở đây, chuyện đó chẳng còn ý nghĩa. Chỉ có giấc mơ là quan trọng, và cả thứ ánh sáng kích thích nữa. Trong mười ngày sau đó, nàng tiếp tục gặp anh ta.



Tháng Tám Năm 1977

I

David chạy lên cầu thang và bước vào căn phòng giải lao tĩnh mịch của trường, ngừng lại một lát để lấy hơi và chỉnh đốn lại tác phong. Anh đã trễ buổi hòa nhạc của Paul, rất trễ rồi. Anh định rời bệnh viện sớm hơn, nhưng ngay khi bước ra cửa thì xe cứu thương lại mang tới một cặp vợ chồng già: người chồng trượt chân trên cầu thang và rơi trúng bà vợ. Chân ông ta bị gãy, tay bà vợ cũng vậy; ông cần phải nẹp và đóng đinh vào chân. David gọi cho Norah, nghe thấy sự giận dữ gần như không thể kìm nén trong giọng nói của nàng, tự bản thân anh đã đủ cáu rồi nhưng anh chẳng quan tâm, thậm chí còn sung sướng khi chọc

tức được nàng. Xét cho cùng, nàng đã lấy anh thì phải hiểu được công việc của anh chứ. Sự im lặng giữa hai người dâng cao trong một lúc lâu trước khi anh gác máy.

Sàn nhà lát đá mài có sắc hồng nhạt, các ổ khóa sắp thành hàng trên những bức tường hành lang sơn màu xanh đậm. David đứng đó lắng nghe, trong giây lát chỉ nghe thấy nhịp thở của mình, rồi sau đó một tràng pháo tay vang lên dẫn anh xuống đại sảnh tới cánh cửa đôi bằng gỗ của thính phòng. Anh kéo một cánh cửa rồi bước vào trong, để cho mắt tự điều chỉnh. Mọi chỗ ngồi đã được sắp xếp; một biển các mái đầu tối thẫm chảy xuống phía sân khấu thấp đèn rực sáng. Anh nhìn lướt qua họ, tìm kiếm Norah. Một phụ nữ trẻ đưa cho anh tờ chương trình, rồi khi một chàng trai mặc quần bò cạp trễ bước ra phía trước sân khấu và ngồi xuống cùng cây kèn saxophone, cô chỉ vào cái tên thứ năm từ trên xuống. Anh thở một hơi dài khoan khoái và cảm thấy bớt căng thẳng hẳn. Paul được xếp số 7; anh đã tới vừa kịp lúc.

Cậu bé chơi saxophone bắt đầu bài biểu diễn, thể hiện với niềm đam mê và xúc cảm mãnh liệt, rồi bỗng vấp phải một nốt lồi cao chói tai khiến David ớn lạnh cả sống lưng. Anh nhìn lướt qua đám thính giả một lần nữa và tìm thấy Norah ở ngay giữa gần hàng đầu tiên, với một chỗ trống bên cạnh nàng. Như thể nàng đã nghĩ đến anh, ít ra là vậy, khi giữ cho anh chỗ ấy. Anh đã không chắc liệu nàng có làm thế không; anh đã không còn chắc chắn nữa, về bất cứ điều gì. Phải, anh biết chắc về cơn giận dữ của mình, và về tội lỗi đã khiến anh im lặng trước những gì chứng kiến ở Aruba; những chuyện đó tất nhiên vẫn án ngữ giữa họ. Nhưng anh đã không hề để tâm, dù là chút ít, đến trái tim của Norah, đến những khát vọng cũng như động lực đã thúc đẩy nàng.

Cậu bé chơi saxo kết thúc bằng một đoạn nhạc ngẫu hứng rồi đứng lên chào khán giả. Giữa những tràng vỗ tay vang dội, David tìm đường men xuống lối đi sáng lờ mờ giữa các hàng ghế, vụng về lách qua những chỗ đã có người ngồi để tới chỗ của mình ngay cạnh Norah.

“David,” nàng thốt ra, nhắc chiếc áo khoác lên. “Thế đây. Cuối cùng thì anh cũng tới.”

“Đó là một ca phẫu thuật khẩn cấp, Norah,” anh nói.

“Ồ, em biết, em quen với việc ấy rồi. Em chỉ lo cho Paul thôi.”

“Anh cũng lo cho Paul đây chứ,” David nói. “Đó là lý do tại sao anh có mặt ở đây.”

“Vâng. Phải rồi.” Giọng nàng sắc lạnh và cụt ngủn.

“Anh cũng thế.”

Anh cảm thấy sự tức giận của nàng, đang tỏa ra thành từng đợt sóng. Mái tóc ngắn vàng óng được tạo kiểu hoàn hảo, đồ nàng bận trên người toàn là tông kem và vàng. Nàng mặc một bộ vest lụa tự nhiên mua trong chuyến du lịch đầu tiên tới Singapore. Khi công việc kinh doanh ngày một phát đạt, nàng đi lại nhiều hơn, đưa các đoàn khách tới những xứ sở vừa trần tục vừa kỳ thú. David đã đi cùng nàng vài lần trong những ngày đầu, khi quy mô những chuyến đi còn nhỏ và ít tham vọng hơn: xuống thăm Động Ma mút hay đi thuyền trên sông Mississippi. Lần nào anh cũng kinh ngạc trước Norah, trước con người mà nàng đã trở thành. Những người khách đi cùng đoàn tìm đến nàng với tất cả những lo âu và thắc mắc của họ: thịt bò nấu chưa chín, buồng quá nhỏ, điều hòa nhiệt độ bị hỏng, giường quá cứng. Nàng chăm chú lắng nghe, và bình tĩnh trước mọi vấn đề, gạt đầu, vỗ vai, với tay lấy điện thoại. Trông nàng vẫn vô cùng xinh đẹp, cho dù nhan sắc ngày xưa có phần nhỉnh hơn hiện giờ. Nàng làm việc tốt, và đã có hơn một phụ nữ lớn tuổi kéo anh ra một chỗ chỉ cho anh thấy mình may mắn đến nhường nào.

Anh đã phải tự hỏi liệu họ sẽ nghĩ gì, những người đàn bà này, nếu họ là người tìm thấy quần áo của nàng vớt một đồng trên bãi biển.

“Em không có quyền giận dữ với anh, Norah,” anh thăm thì. Người nàng tỏa ra hương cam nhè nhẹ, và miệng mím chặt. Trên sân khấu, một chàng trai trẻ trong bộ vest xanh ngồi xuống trước cây đàn piano, bẻ ngón tay. Sau giây lát, cậu ta dạo phím, những nốt nhạc ngân lên. “Chẳng đúng tẹo nào,” David nói.

“Em không giận. Em chỉ lo cho Paul thôi. Anh mới là người giận dữ.”

“Không, đó là em,” anh nói. “Em đã thành ra thế kể từ hồi ở Aruba.”

“Nhìn vào gương xem,” nàng thăm thì lại. “Trông anh như vừa nuốt phải con thạch sùng bò trên trần nhà ấy.”

Sau đó, một bàn tay đặt lên vai anh. Anh quay sang và thấy một phụ nữ to béo ngồi cạnh chồng, bên cạnh là cả một lũ con.

“Xin lỗi,” bà ta nói. “Ông là bố cậu Paul Henry, phải không? Ừm, trên kia là cậu con trai Duke nhà tôi đang chơi piano, và nếu ông không phiền, chúng tôi rất muốn nghe nó chơi.”

David chạm mắt Norah, và trong thời khắc giao thoa ngắn ngủi ấy, nàng thậm chí còn xấu hổ hơn anh.

Anh ngả lưng ra sau ghế và lắng nghe. Chàng trai trẻ này, Duke, một người bạn của Paul, chơi piano một cách dè dặt, tuy nhiên cậu chơi rất tốt, kỹ thuật nhuần nhuyễn và cũng rất tình cảm. David ngắm đôi bàn tay cậu lướt trên các phím đàn, tự hỏi liệu Duke và Paul nói những chuyện gì khi hai đứa cùng đập

xe qua những con đường vắng lặng của khu lân cận. Chúng mơ ước gì, hai chàng trai này? Paul đã kể cho bạn những gì, chuyện mà nó không bao giờ nói với bố nó?

Quần áo của Norah, vút thành một đồng rục rờ trên nền cát trắng, gió thổi tung vạt áo sặc sỡ của nàng: đó là điều mà họ không bao giờ đã động đến, dù David nghi rằng Paul cũng đã nhìn thấy. Sáng hôm đó hai bố con dậy rất sớm để đi câu cá, họ lái xe tới bờ biển trong bóng tối nhập nhoạng buổi rạng đông, đi qua những ngôi làng nhỏ ven đường. Họ không phải những người hay chuyện, cả anh và Paul, nhưng vẫn luôn có sự đồng cảm ngay từ ban đầu, giống như một bên quăng dây và bên kia bắt dây, và David đã chờ đợi cơ hội này để được ở bên con trai mình, nó lớn quá nhanh, giờ đây cứ như một điều bí ẩn đối với anh. Tuy nhiên chuyến đi đã bị hủy, động cơ của chiếc thuyền bị hỏng và người chủ thuyền đang ngồi chờ phụ tùng mới. Thất vọng, hai bố con nán lại một lát ở bên tàu uống soda cam và ngắm mặt trời mọc trên mặt biển phẳng như gương. Sau đó họ lái xe trở lại nhà.

Ánh sáng buổi sớm hôm đó thật đẹp, và David, dù hơi thất vọng, cũng vẫn háo hức quay lại với chiếc máy ảnh. Anh nghĩ ra một ý tưởng khác, lúc nửa đêm, cho những bức ảnh của mình. Howard đã chỉ cho anh một nơi có thể chụp thêm tám ảnh nữa giúp kết nối toàn bộ chuỗi ảnh lại với nhau. Howard là một anh chàng dễ thương và sâu sắc. Cuộc trò chuyện của họ luẩn quẩn trong tâm trí David suốt đêm, tạo ra một cảm giác phấn khích nhẹ nhàng. Anh hầu như không ngủ, và giờ anh muốn quay về nhà ngay và chụp một cuộn phim về Norah trên cát. Nhưng họ thấy căn nhà gỗ tĩnh mịch, lạnh ngắt và trống trải, tràn ngập ánh sáng và tiếng sóng vỗ. Norah bỏ lại một bát cam ở chính giữa bàn. Cốc cà phê của nàng được rửa sạch sẽ và úp trong bồn cho ráo nước. *Norah?* anh gọi, rồi lặp lại, *Norah?* Nhưng nàng không đáp lời. *Có lẽ con đi chạy bộ một chút đây,* Paul nói, bóng nó đổ dài xuống bậc cửa sáng, và David gật đầu. *Để mắt tìm mẹ con nhé,* anh nói.

Một mình trong căn nhà, David để bát cam sang quầy bếp và rải những tấm ảnh của mình lên bàn. Chúng rung rinh trong gió nhẹ, anh phải lấy mấy chiếc cốc đong rượu chặn lại. Norah vẫn phàn nàn rằng anh đang bị nhiếp ảnh choán hết tâm trí - sao anh lại mang bộ ảnh đi nghỉ mát mà không phải thứ nào khác? - và có lẽ điều đó là sự thật. Nhưng Norah đã lầm về phần còn lại. Anh không dùng chiếc máy ảnh để chạy trốn thực tại. Đôi khi, ngắm những hình ảnh dần hiện lên trong chậu rửa phim, anh thoáng thấy tay nàng, đường cong của hông, và lặng đi trong xúc cảm sâu sắc của tình yêu anh dành cho nàng. Anh vẫn loay hoay sắp xếp tới lui những tấm ảnh thì Paul quay về, cánh cửa đóng sập sau lưng anh.

“Đi nhanh thế con,” David nói, đoạn ngược lên nhìn.

“Mệt,” Paul đáp. “Con mệt.” Thành bé đi thẳng qua phòng ăn và biến vào phòng riêng.

“Paul?” David gọi. Anh bước về phía cửa và vặn nắm đấm. Cửa đã khóa.

“Con chỉ mệt thôi,” Paul nói. “Mọi chuyện đều ổn.”

David đợi thêm vài phút nữa. Gần đây Paul hay ủ rũ như vậy. Không có việc gì David làm mà có vẻ hợp lý cả, và tồi tệ nhất là những lúc phải nói chuyện với Paul về tương lai của nó. Tương lai Paul có thể vô cùng xán lạn. Paul có năng khiếu về âm nhạc và thể thao, mọi khả năng đều rộng mở với nó. David thường nghĩ rằng cuộc sống của riêng anh - những lựa chọn khó khăn mà anh đã đưa ra - sẽ được chứng minh là đúng đắn, chỉ cần Paul nhận ra được tiềm năng của nó, và anh sống với một mối lo thường trực, day dứt rằng mình đã làm hỏng con bằng cách này hay cách khác; rằng Paul đã phung phí những tài năng của mình. Anh gõ cửa một lần nữa, nhẹ thôi, nhưng Paul không trả lời.

Cuối cùng, David thở dài rồi trở vào bếp. Anh thích thú nhìn bát cam đặt trên quầy, những đường cong của trái cây và đồ gỗ tối màu. Thế rồi, bị thôi thúc bởi một cơn bốc đồng mà anh không thể lý giải, anh ra ngoài và men theo bờ biển. Anh đi được chừng một dặm thì thoáng thấy chiếc áo sặc sỡ của Norah rung rinh từ xa. Khi lại gần hơn, anh nhận ra đó là quần áo của nàng, vút lại trên bãi biển trước nơi chắc chắn là căn nhà Howard ở. David dừng lại dưới ánh mặt trời chói chang, bối rối. Có lẽ họ đã đi bơi, rồi sao nữa? Mắt anh lướt qua mặt nước nhưng không thấy họ, anh tiếp tục rảo bước cho tới khi tiếng cười quen thuộc của Norah, trầm và du dương, vọng ra từ cửa sổ căn nhà, khiến anh đứng khựng lại. Anh nghe thấy cả tiếng cười của Howard, hòa theo tiếng cười của Norah. Ngay lúc đó anh đã hiểu, cảm thấy bị bóp nghẹt trong nỗi đau bỏng rát và rức buốt như cát nóng dưới chân.

Howard, với mái tóc mỏng dính và chân đi xăng đan, đứng trong phòng khách vào đêm trước, cho anh những lời khuyên thú vị về nhiếp ảnh.

Với Howard. Làm sao nàng có thể?

Tuy vậy, cũng trong khoảnh khắc ấy, anh đã chờ đợi giây phút này bao năm trời.

Cát ép dưới chân David nóng giãy và nắng vẫn chói chang. Anh vẫn ngập trong cảm giác chắc chắn xưa cũ, rằng cái đêm mưa tuyết khi anh trao con gái họ cho Caroline Gill sẽ không trôi qua mà chẳng để lại hậu quả gì. Cuộc sống vẫn tiếp tục, đầy đủ và sung túc; nhìn bề ngoài thì anh đã thành công trên mọi phương diện. Tuy vậy trong những thời khắc lạ lùng - giữa cuộc phẫu thuật, lúc lái xe vào thành phố, khi vừa chớp mắt - thốt nhiên anh rùng mình với cảm giác tội lỗi. Anh đã đem cho đứa con gái của hai vợ chồng. Bí mật này tồn tại ngay

giữa gia đình họ; nhào nặn cuộc sống của họ. Anh biết bí mật đó, anh thấy nó, hiển hiện trước mắt anh như một bức tường đá lớn lên giữa họ. Anh trông thấy Norah và Paul cố vươn tới rồi va vào bức tường ấy mà không hiểu chuyện gì đang xảy ra, chỉ biết rằng có cái gì đó đứng chắn giữa họ mà không thể bị phát hiện hay phá bỏ.

Duke Madison kết thúc với một khúc ngẫu hứng, đứng dậy, và cúi chào. Norah vỗ tay nhiệt liệt, rồi quay sang gia đình ngồi cạnh họ.

“Cậu bé giỏi quá,” nàng nói. “Duke thật là tài năng.”

Sân khấu sau đó trống không, tiếng vỗ tay thưa dần. Một phút trôi qua, và một phút nữa. Mọi người bắt đầu rì rầm.

“Nó đâu nhỉ?” David hỏi, liếc xuống tờ chương trình. “Paul đâu rồi?”

“Đừng lo, nó ở đây thôi.” Norah nói. Trước sự ngạc nhiên của David, nàng nắm lấy tay anh. Anh cảm thấy tay nàng mát lạnh trong tay mình, một cảm giác khuây khỏa và tin tưởng khó giải thích bao trùm anh trong chốc lát, rằng chưa từng có gì thay đổi cả; rằng rốt cuộc chẳng có gì đứng chắn giữa họ hết. “Nó sẽ ra ngay.”